

Số: 2016/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT Nguyễn Văn Phương;
- Các PCVP, các CV, CTTĐT;
- Lưu: VT, HCC.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2016/QĐ-UBND** ngày **10** tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần 1. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.
2	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý
3	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Phần 2. QUY TRÌNH NỘI BỘ CỤ THỂ

1. Tên thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.

- Thời hạn giải quyết: 55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh. Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, tổ chức thẩm định, dự thảo báo cáo Thẩm định, xác nhận dự thảo báo cáo trước khi trình Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Sở	191 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký báo cáo trình UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Chi cục Kiểm lâm và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh thụ lý	40 giờ làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh văn bản đề nghị Bộ NN và PTNT xem xét.	
Bước 8	Bộ NN và PTNT	Bộ NN và PTNT xem xét, trình Thủ tướng Chính Phủ	200 giờ làm việc

Bước 9	Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính Phủ xem xét đề trình Quốc hội phê duyệt quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích.	Theo quy chế làm việc của Thủ tướng Chính phủ
Bước 10	Quốc hội	Quốc hội phê duyệt quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi về UBND tỉnh	Theo quy chế làm việc của Quốc hội
Bước 11	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			440 giờ làm việc

2. Tên thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý

- Thời hạn giải quyết: 55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh. Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, tổ chức thẩm định, dự thảo báo cáo Thẩm định, xác nhận dự thảo báo cáo trước khi trình Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Sở	191 giờ làm việc

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký báo cáo trình UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Chi cục Kiểm lâm và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý	40 giờ làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh văn bản đề nghị Bộ NN và PTNT xem xét.	
Bước 8	Bộ NN và PTNT	Bộ NN và PTNT xem xét, trình Thủ tướng Chính Phủ	200 giờ làm việc
Bước 9	Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi về UBND tỉnh	Theo quy chế làm việc của Thủ tướng Chính Phủ
Bước 10	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Bước 11	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			440 giờ làm việc

3. Tên thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh. Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, tổ chức thẩm định, dự thảo báo cáo Thẩm định, xác nhận dự thảo báo cáo trước khi trình Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Sở	295 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký báo cáo trình UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sơ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Chi cục Kiểm lâm và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý	56 giờ làm việc
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh văn bản đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.	
Bước 8	Hội đồng nhân dân tỉnh	Xem xét, phê duyệt quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi về UBND tỉnh	Theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Bước	Bộ phận TN&TKQ của	Xác nhận trên phần mềm một	

10	Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			360 giờ làm việc